|  |  |
| --- | --- |
|  | **HỢP ĐỒNG SỬ DỤNG TÁC PHẨM ÂM NHẠC**  **TRONG LĨNH VỰC BIỂU DIỄN**  **Số: [Lấy theo số trên GG hoặc số của đối tác]** |

Hợp đồng sử dụng tác phẩm âm nhạc trong lĩnh vực biểu diễn (*Sau đây gọi là “****Hợp đồng****”*) này được lập và ký kết vào ngày ……………. giữa và bởi:

***Bên cho phép sử dụng tác phẩm (Bên A):***

Họ và tên :.........................................................................................................

(Nếu là tổ chức thì ghi rõ chức vụ của người đại diện, Giấy chứng nhận ĐKKD, ngày và nơi cấp)

Số CMTND……………....cấp ngày….......tháng..........năm............tại.............

Địa chỉ................................................................................................................

Điện thoại.................................Fax.....................................................................

Đại diện bởi: ………………………….. CMND số ………… cấp ngày ………… bởi …………… (Theo Giấy ủy quyền số …………… ký ngày …………..).

và

***Bên sử dụng tác phẩm (Bên B):***

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI TRÍ VÀ THỂ THAO ĐIỆN TỬ VIỆT NAM**

Mã số thuế: 010 530 1438

Địa chỉ: Tầng 29, Tòa nhà Trung tâm Lotte Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

Tài khoản NH: ………………….. Mở tại……………………………….

Người đại diện: **Ông Vũ Chí Công / Ông Nguyễn Đắc Bá Nhật**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc / Giám đốc Vận hành Game**

***XÉT RẰNG,***

* Bên A là chủ sở hữu của Tác Phẩm âm nhạc như được quy định tại Điều 1 dưới đây; và
* Bên B đang có nhu cầu và mong muốn được sử dụng Tác Phẩm để biểu diễn nghệ thuật tại Việt Nam

**DO ĐÓ, NAY,** trên cơ sở các thỏa thuận đã đạt được, hai Bên đồng ý ký kết Hợp đồng này với các điều khoản và điều kiện như sau:

**Điều 1. Tác phẩm được cấp quyền**

Bên A đồng ý cho bên B thực hiện cuộc biểu diễn trực tiếp đối với tác phẩm thuộc quyền sở hữu của mình dưới đây:

Tên tác phẩm :....................................................................................................

Họ và tên tác giả:...............................................................................................

Chủ sở hữu quyền tác giả:.................................................................................

Số giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả (*nếu có*)...........cấp ngày......tháng....năm....

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

Bên A có trách nhiệm chuyển bản sao tác phẩm ghi tại Điều 1 Hợp đồng này cho bên B vào thời gian:.......................................địa điểm:.......................................

Bên A được chuyển quyền sử dụng tác phẩm theo quy định tại Điều 1 Hợp đồng này cho bên thứ ba trong thời gian thực hiện hợp đồng, trừ trường hợp hai bên có thoả thuận khác.

**Điều 3. Quyền của Bên B**

Bên B có quyền sử dụng tác phẩm ghi tại Điều 1 Hợp đồng này để biểu diễn trong thời hạn: .................... kể từ ngày ký kết Hợp đồng này.

**Điều 4. Nghĩa vụ của Bên B**

Bên B phải tôn trọng các quyền nhân thân quy định tại Điều 19 Luật Sở hữu trí tuệ. Mọi trường hợp sửa chữa tác phẩm hoặc sử dụng tác phẩm dưới hình thức khác với thỏa thuận tại Điều 1 Hợp đồng này phải được sự đồng ý trước bằng văn bản của bên A.

**Điều 5.** Phí bản quyền, thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán

Bên B phải thanh toán tiền bản quyền sử dụng tác phẩm là ……….. VND (Bằng chữ: …………) bằng cách chuyển khoản vào tài khoản do Bên A chỉ định trong thời hạn ….. (....) ngày kể từ ngày ký kết Hợp đồng này

**Điều 6.** **Bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm hợp đồng**

Các bên có nghĩa vụ thực hiện các cam kết tại Hợp đồng này. Bên vi phạm hợp đồng phải bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên kia, ngoài ra Bên vi phạm hợp đồng còn phải chịu phạt một khoản tiền tương đương 8% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.

**Điều 7. Giải quyết tranh chấp**

Tất cả những tranh chấp xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng hoặc liên quan đến nội dung hợp đồng được giải quyết thông qua thỏa thuận trực tiếp giữa hai bên. Nếu thoả thuận không đạt kết quả, một trong hai bên có thể nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

**Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Hợp đồng**

Những sửa đổi hoặc bổ sung liên quan đến hợp đồng phải có sự thoả thuận bằng văn bản của hai bên.

**Điều 9. Bất khả kháng**

Không bên nào sẽ chịu trách nhiệm cho bất cứ sự chậm trễ hay vi phạm nào trong việc thực hiện bất cứ phần nào của bản hợp đồng này trong trường hợp những chậm trễ hay vi phạm đó bị gây ra bởi cháy nổ, bão lụt, chiến tranh, cấm vận, yêu cầu của chính phủ, quân đội, thiên tai, hay các nguyên nhân khác tương tự vượt khỏi tầm kiểm soát của mỗi bên và không có lỗi hay cẩu thả của bên chậm trễ hay vi phạm. Bên chịu ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản trong mười (10) ngày sau khi sự bắt đầu của bất cứ nguyên nhân nào kể trên sẽ tác động lên việc thực hiện. Mặc dù vậy, nếu việc thực thi hợp đồng của một bên bị chậm trễ trong một thời hạn quá ba mươi (30) ngày từ ngày bên kia nhận được thông báo theo điều khoản này, bên không bị ảnh hưởng sẽ có quyền, không có bất cứ trách nhiệm nào với bên kia, chấm dứt bản hợp đồng này.

**Điều 10. Thông báo**

Tất cả các thông báo sẽ đều được lập thành văn bản và sẽ được gửi tận nơi qua hệ thống bưu điện, thư bảo đảm hay các dịch vụ chuyển phát nhanh khác. Bất cứ thông báo nào phải được gửi tới các bên đại địa chỉ riêng được đưa ra dưới các chữ ký hay tới những địa chỉ khác sẽ được thông báo cụ thể bằng văn bản bởi một bên theo các yêu cầu của điều khoản này. Ngày mà thông báo được xem như ngày được soạn ra sẽ là ngày gửi, khi được gửi một cách cá nhân; hay ngày trên xác nhận văn bản người nhận nếu được gửi có bảo đảm.

**Điều 11. Không từ bỏ**

Thất bại của bất cứ bên nào trong việc đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt đối với bất cứ điều khoản, cam kết và các điều kiện của hợp đồng này sẽ không được xem như sự từ bỏ điều khoản, cam kết và các điều kiện đó, hay từ bỏ bất cứ quyền hạn nào tương tự tại bất cứ thời điểm nào

**Điều 12. Điều khoản tổng thể**

Hợp đồng này đưa ra và thiết lập nên một thỏa thuận và hiểu biết tổng thể của các bên về các vấn đề trong đó. Hợp đồng này thay thế cho bất kỳ và tất cả các thỏa thuận, đàm phán, thư từ, cam kết, hứa hẹn, đồng thuận, thu xếp, giao tiếp, giới thiệu và bảo đảm giữa các bên trước đây, cho dù bằng miệng hay bằng văn bản của bất cứ bên nào trong hợp đồng này.

**Điều 13. Hiệu lực từng phần**

Nếu bất cứ điều khoản này của bản hợp đồng này được bất cứ tòa án có thẩm quyền nào tuyên bố vô hiệu, những điều khoản còn lại không bị ảnh hưởng và vẫn giữ nguyên hiệu lực thực hiện đầy đủ. Nếu các điều khoản về không cạnh tranh và không gạ gẫm được thấy rằng không hợp lý và bị vô hiệu, những hạn chế này vẫn được thực thi với phạm vi hiệu lực và giá trị cao nhất theo đúng quy định pháp luật

**Điều 14.**  Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này được lập thành …….. bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ …… bản để thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên A** | **Bên B** |